

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐI HỌC TẠI U-CRAI-NA NĂM 2017

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài và chỉ tiêu học bổng Chính phủ U-crai-na cấp cho Việt Nam trong khuôn khổ Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục giữa Việt Nam và U-crai-na, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đi học tại U-crai-na năm 2017 như sau:

1. Thông tin chung về chương trình học bổng

1.1. Số lượng học bổng, trình độ đào tạo và ngành học

Chính phủ U-crai-na cấp 30 học bổng, bao gồm 25 học bổng đào tạo trình độ đại học và/hoặc thạc sĩ; 05 học bổng đào tạo trình độ tiến sĩ theo các chuyên ngành: kỹ thuật, kinh tế và khoa học xã hội.

1.2. Thời gian đào tạo

- Chương trình đại học: 03-04 năm học (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng);
- Chương trình thạc sĩ: 02 năm học (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng);
- Chương trình tiến sĩ: 03 năm.

Học bổng tiến sĩ chỉ dành cho ứng viên đã tốt nghiệp đại học, thạc sĩ tại U-crai-na.

Trường hợp đi học đại học, thạc sĩ nếu chưa có ngoại ngữ ứng viên phải tự thu xếp học phí 01 năm học dự bị tiếng.

1.3. Chế độ học bổng

Chính phủ U-crai-na tiếp nhận đào tạo, nghiên cứu miễn phí, cấp học bổng hàng tháng và bố trí chỗ ở trong ký túc xá với chi phí áp dụng theo quy định của Chính phủ U-crai-na cho thời gian học chuyên ngành;

Chính phủ Việt Nam cấp vé máy bay một lượt đi và về, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa, bảo hiểm y tế và cấp bù sinh hoạt phí hàng tháng cho toàn khóa học theo chế độ hiện hành.

2. Đối tượng, điều kiện và hồ sơ dự sơ tuyển

2.1. Điều kiện chung

Ứng viên dự tuyển cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung sau đây:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

- Đủ sức khỏe để học tập tại nước ngoài.

- Chưa đăng ký dự tuyển chương trình học bổng nào để đi học ở nước ngoài trong năm 2017;

Tên đơn vị: Cục Đào tạo với nước ngoài

Số tài khoản: 0021002145014

Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Hà Nội.

Lưu ý: Khi chuyển tiền vào tài khoản của Cục Đào tạo với nước ngoài đề nghị ghi rõ họ và tên ứng viên, trình độ đăng ký dự tuyển (ĐH, ThS, TS) nộp lệ phí dự tuyển học bổng đi U-crai-na theo thông báo tuyển sinh số/193/TB-BGDĐT ngày 22/3/2017.

6. Quy trình xét tuyển

Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét ứng viên dự tuyển có hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định và trên cơ sở kết quả học tập, nghiên cứu của ứng viên, nhu cầu đào tạo, các tiêu chí ưu tiên của phía Việt Nam và U-crai-na để lựa chọn từ cao xuống thấp, sơ tuyển đủ số lượng ứng viên cần thiết.

Ưu tiên xem xét ứng viên có nhiều thành tích tốt trong học tập và rèn luyện, thành tích nghiên cứu khoa học (thể hiện qua các bài báo đăng trên tạp chí khoa học hoặc báo cáo tại hội nghị khoa học cấp trường trở lên và được đăng trong kỷ yếu hội nghị hoặc tham gia đề tài nghiên cứu cấp Bộ trở lên và đề tài đó đã được nghiệm thu hoặc sử dụng); ứng viên đoạt các giải thưởng quốc tế, khu vực và quốc gia; ứng viên thuộc diện ưu tiên theo quy chế tuyển sinh đại học hiện hành; ứng viên cần đào tạo để bổ sung nguồn nhân lực theo nhu cầu sử dụng do các Bộ/Ngành và các địa phương đề nghị; ứng viên dự tuyển học bổng thạc sĩ/tiến sĩ có văn bản của cơ sở đào tạo đã tốt nghiệp đề cử học chuyển tiếp sinh; ứng viên có văn bản tiếp nhận học thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo tại U-crai-na.

Cục Đào tạo với nước ngoài, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả sơ tuyển đến ứng viên qua thư điện tử (email) trong tháng 5/2017.

Ứng viên được Bộ Giáo dục Khoa học U-crai-na duyệt cấp học bổng mới thuộc diện trúng tuyển và sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Đào tạo với nước ngoài) thông báo, hướng dẫn, giải quyết thủ tục liên quan tiếp theo để đi học tại U-crai-na.

Những trường hợp được phía U-crai-na tiếp nhận không thuộc chương trình học bổng trên, không dự tuyển qua Bộ Giáo dục và Đào tạo theo thông báo tuyển sinh này và không có tên trong quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học tại U-crai-na sẽ không được cấp bù học bổng của Chính phủ Việt Nam.

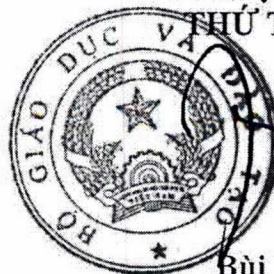
Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được tham gia dự tuyển đúng thời hạn quy định./.

Nơi nhận:

- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Các ĐH, học viện, trường ĐH, CĐ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Vụ, Cục thuộc Bộ GDĐT;
- Các websites: www.vied.vn,
www.moet.gov.vn;
- Báo GD&ĐT;
- Lưu: VT, ĐTVNN.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Ga

- Cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học hoặc theo yêu cầu của Nhà nước. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải bồi hoàn kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành;

- Ngành học đăng ký dự tuyển phải phù hợp với khối ngành đang học đại học ở Việt Nam hoặc ngành đã đạt giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia (đối với ứng viên học bổng đại học), phù hợp với ngành đã học đại học/thạc sĩ, công việc đang làm (đối với ứng viên học bổng thạc sĩ/tiến sĩ);

- Chỉ được đăng ký 01 ngành học và không được tự ý thay đổi ngành học, cơ sở đào tạo sau khi đã đăng ký dự tuyển;

- Chỉ được đăng ký dự tuyển trình độ đào tạo cao hơn trình độ đã có văn bằng.

Không xét tuyển ứng viên thuộc các trường hợp sau:

+ Đã từng được cơ quan Nhà nước cử đi học ở nước ngoài nhưng không hoàn thành khóa học;

+ Đang làm việc tại cơ quan trong nước nhưng không có văn bản của cơ quan công tác cho phép dự tuyển;

+ Đã được các cơ quan, địa phương trong nước hoặc nước ngoài cấp học bổng đi học đại học/sau đại học ở nước ngoài, hiện có các ràng buộc về nghĩa vụ, trách nhiệm chưa được phép đi học tiếp ở nước ngoài;

+ Đã được tuyển chọn đi học nước ngoài nhưng không đi học vì lý do cá nhân (thời hạn áp dụng là 02 năm kể từ ngày nộp đơn xin rút không đi học).

2.2. Đối tượng, điều kiện cụ thể và hồ sơ dự sơ tuyển bằng tiếng Việt

Học bổng dự tuyển	Đối tượng và điều kiện cụ thể	Hồ sơ dự sơ tuyển bằng tiếng Việt	Hồ sơ dự tuyển bằng tiếng Ucraina
Học bổng đại học	- Sinh viên năm thứ nhất của các đại học, học viện, trường đại học Việt Nam (hệ chính quy tập trung) có kết quả 03 năm học THPT và học kỳ I năm thứ nhất đại học đạt từ 7,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương); - Học sinh đang học lớp 12 đã đoạt giải tại các kỳ thi quốc tế, khu vực, quốc gia thuộc đối tượng được tuyển thẳng vào đại học theo quy chế tuyển sinh đại học năm 2017 có kết quả học tập ở bậc THPT đến hết học kỳ I năm học 2016-2017 đạt từ 7,0 trở lên.	Xem chi tiết tại Phụ lục 1	Xem chi tiết tại Phụ lục 4
Học bổng thạc sĩ	- Người có trình độ đại học đang công tác tại các cơ quan nhà nước (biên chế hoặc hợp đồng từ 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 35 tuổi (tính đến 31/7/2017), có thời gian công tác tối thiểu 06 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển; - Sinh viên tốt nghiệp đại học hệ chính quy với kết quả học tập đạt từ 8,0 theo thang điểm 10 hoặc tương đương trở lên trong vòng 12 tháng tính đến thời điểm	Xem chi tiết tại Phụ lục 2	Xem chi tiết tại Phụ lục 4

	hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển, chưa theo học chương trình thạc sĩ trong nước hoặc ở nước ngoài; chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động.		
Học bổng tiến sĩ	- Người có trình độ thạc sĩ hoặc đã tốt nghiệp đại học hệ đào tạo 5 năm trở lên tại U-crai-na, đang công tác tại các cơ quan nhà nước (biên chế hoặc hợp đồng 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 45 tuổi (tính đến 31/7/2017), có thời gian công tác tối thiểu 06 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển; - Học viên tốt nghiệp thạc sĩ hoặc đã tốt nghiệp đại học hệ đào tạo 5 năm trở lên tại U-crai-na với kết quả học tập đạt từ 8,0 trở lên tính theo thang điểm 10 hoặc tương đương trong vòng 12 tháng tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển, không quá 35 tuổi (tính đến 31/7/2017), chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động.	Xem chi tiết tại Phụ lục 3	Xem chi tiết tại Phụ lục 4

3. Quy trình nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển

3.1. Nộp hồ sơ trực tuyến (online) tại: <https://tuyensinh.vied.vn/>

Ứng viên phải quét (scan) lưu lại toàn bộ hồ sơ sang các files định dạng PDF (mỗi loại tài liệu quét thành 01 file riêng dung lượng không quá 1 MB) để đăng ký trực tuyến.

3.2. Nộp hồ sơ giấy

Ứng viên chuyển 02 bộ hồ sơ giấy (01 bộ tiếng Việt và 01 bộ tiếng U-crai-na) để đăng ký dự tuyển bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới **Cục Đào tạo với nước ngoài - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 21 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.**

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo phụ lục quy định đối với hồ sơ dự tuyển học bổng diện Hiệp định đi U-crai-na năm 2017.

Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định ở trên, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh (bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy). Hồ sơ nộp muộn sẽ chỉ được xem xét xử lý nếu vẫn còn chỉ tiêu học bổng sau khi đã xét tuyển hồ sơ ứng viên nộp đúng hạn và phía U-crai-na thống nhất việc thực hiện xét tuyển bổ sung; hồ sơ ứng viên không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về điều kiện tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ chỉ được dự tuyển đề phía U-crai-na xem xét cấp chế độ học bổng của phía U-crai-na. Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo pháp luật và bị hủy bỏ kết quả tuyển sinh liên quan. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ và lệ phí dự tuyển trong bất kỳ trường hợp nào.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại websites: www.moet.gov.vn, www.vied.vn; liên hệ hỗ trợ kỹ thuật khi đăng ký dự tuyển theo địa chỉ info@vied.vn, sng@vied.vn).

4. Thời hạn nhận hồ sơ: Hồ sơ phải nộp trước ngày **25/4/2017** (tính theo dấu chuyển hồ sơ đến Cục Đào tạo với nước ngoài và thời gian hoàn thành đăng ký online).

5. Lệ phí dự tuyển: 200.000đ/người nộp trước ngày 25/4/2017 theo hình thức chuyển khoản đến địa chỉ: